

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS-ST
Ngày 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Ông Đinh Văn Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Quan Văn T, sinh năm 1992 tại Tuyên Quang. Nơi cư trú: Thôn T, xã TM, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quan Văn N và bà Vũ Thị H; có vợ là Tòng Thị S và 01 con; tiền án: Án số 21/2017/HSST ngày 23/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích); nhân thân: Án số 48/2011/HSST ngày 15/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); bị tạm giữ ngày 26/12/2019; tạm giam ngày 30/12/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 25/12/2019, tổ công tác Công an phường Dư Hàng làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đầu ngõ số 02 Dư Hàng thì phát hiện Quan Văn T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22K4-1767 có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Kiểm tra, thu giữ tại lòng bàn tay trái của Tùng 03 gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước khoảng 1 x 2 cm, bọc ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ của T xe mô tô biển kiểm soát 22K4-1767.

Tại Kết luận giám định số 646/KLGD ngày 27/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Quan Văn T khai nhận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 25/12/2019, T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22K4-1767 đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. T gặp một người nam giới (không rõ lai lịch) hỏi mua 150.000 đồng ma túy. Người nam giới nhận lời dẫn T đến chỗ bán ma túy. Sau đó, T điều khiển xe chở người nam giới ngồi phía sau đến khu vực ngõ số 02 Dư Hàng. Đến nơi, T đứng đợi người nam giới tại khu vực cách đầu ngõ một đoạn còn người nam giới đi sâu vào bên trong ngõ. Một phút sau, người nam giới đi ra, đưa cho T 03 gói ma túy rồi bỏ đi đâu T không biết. T cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe quay ra khu vực đầu ngõ số 02 Dư Hàng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, còn thu giữ của T xe mô tô biển kiểm soát 22K4-1767.

Bản Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 25/3/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Quan Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Quan Văn T mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ của lực lượng công an, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Hồi 11 giờ 35 phút ngày 25/12/2019, Quan Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,1 gam chất bột màu trắng màu trắng là loại Heroine tại khu vực đầu ngõ số 2 Dư Hàng, phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy hành vi của Quan Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Quan Văn T về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị

an xã hội. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, do vậy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân và tình tiết tăng nặng:

[5] Bị cáo có hai tiền án trong đó có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó nhân thân bị cáo còn có 01 tiền án tuy đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo có quá trình nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật, đã được cải tạo nhiều lần nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Do bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì thư. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Về các vấn đề khác:

[9] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 22K4-1767, quá trình điều tra, xác minh thuộc sở hữu hợp pháp của bố đẻ T là ông Quan Văn N, sinh năm 1968, nơi cư trú: xã TM, huyện C, tỉnh T. Ông N cho T mượn xe làm phương tiện di chuyển, không biết việc T sử dụng xe để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả xe lại cho ông N nên HĐXX không xét.

[10] Đối với người nam giới đã mua ma túy hộ cho T vào ngày 25/12/2019, do T không biết họ tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Quan Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26 tháng 12 năm 2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong (có chữ ký của giám định viên và cán bộ ký nhận) bên trong có 03 túi nhỏ đựng 0,1 gam Heroine (theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 26/3/2020 giữa Công an Quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố;
- VKSND quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Phòng PV06; PC10;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đinh Văn Bình

Phạm Thị Bích Ngọc

Nguyễn Ngọc Hà

